

THÔNG BÁO

Về kết quả thi chuẩn tiếng Anh (B1) đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ đợt 3 năm 2023 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	2051073322	Biện Văn	An	62CTN	18	24	15	10	67	Đạt
2	2	1951010058	Hoàng Văn	An	61C	25	28	15	ĐC	ĐC	
3	3	1951060500	Lê Thành	An	61TH4	16	19	4	12	51	
4	4	2151203950	Nguyễn Đức	An	63CĐT1	21	30	16	16	83	Đạt
5	5	1951121250	Nguyễn Đức	An	61KTĐ-ĐCN	6	18	11	8	43	
6	6	2054015735	Nguyễn Hoàng Hải	An	62K-ĐT3	20	15	10	4	49	
7	7	1951191570	Nguyễn Kiều	An	61SH	14	18	7	14	53	Đạt
8	8	2051234734	Phạm Thành	An	62KTO-CN1	17	18	8	12	55	Đạt
9	9	1951141418	Phạm Thành	An	61QLXD-KT	18	13	10	4	45	
10	10	1951222100	Phạm Văn	An	61CTM	16	18	15	11	60	Đạt
11	11	2154051092	Trần Thu	An	63TMDT2	22	28	16	14	80	Đạt
12	12	2054015905	Trương Thị Thanh	An	62K-ĐT3	21	18	13	9	61	Đạt
13	13	2054036582	Bùi Hải	Anh	62KT3	19	18	12	8	57	Đạt
14	15	1951060505	Đinh Ngọc	Anh	61TH4	22	28	20	9	79	Đạt
15	16	1951073418	Đinh Thị Lan	Anh	61CTN	20	14	11	7	52	Đạt
16	17	1951234116	Đỗ Quang	Anh	61KTO-CN1	16	13	12	9	50	Đạt
17	18	2054026053	Đỗ Thị	Anh	62QT-MAR1	19	15	17	12	63	Đạt
18	19	1951141419	Đỗ Thị Quỳnh	Anh	61QLXD-KT	16	17	13	12	58	Đạt
19	21	2054015809	Dương Thị Vân	Anh	62K-ĐT3	24	21	13	13	71	Đạt
20	22	2054021821	Hà Phương	Anh	62QT-KDQT	24	25	12	11	72	Đạt
21	23	1951020151	Hồ Văn	Anh	61N	21	17	11	13	62	Đạt
22	24	1954022683	Lê Thị Vân	Anh	61QT-TMĐT1	26	21	11	9	67	Đạt
23	25	2054026000	Lý Minh	Anh	62QT-MAR3	26	25	14	12	77	Đạt
24	26	2054011649	Ngô Thị Lan	Anh	62K-PT	24	15	12	12	63	Đạt
25	29	1951060003	Nguyễn Hà Nhật	Anh	61TH6	27	28	14	14	83	Đạt
26	30	2051234665	Nguyễn Hoàng	Anh	62KTO-CN1	10	16	14	16	56	Đạt
27	31	2054021825	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	62QT-KDQT	16	28	17	13	74	Đạt
28	32	2051234809	Nguyễn Nhật	Anh	62KTO-TK	25	22	15	12	74	Đạt
29	34	2054026156	Nguyễn Quỳnh	Anh	62QT-TMĐT3	23	17	10	16	66	Đạt
30	35	1951060517	Nguyễn Quỳnh	Anh	61TH3	23	18	11	10	62	Đạt
31	36	1954034030	Nguyễn Thái	Anh	61KT	3	14	8	4	29	
32	37	2051022401	Nguyễn Thị Hoài	Anh	62N	24	24	16	15	79	Đạt
33	38	2054015892	Nguyễn Thị Lan	Anh	62K-ĐT1	19	16	9	13	57	Đạt
34	39	2051182413	Nguyễn Thị Lan	Anh	62KTH	23	27	19	14	83	Đạt
35	40	2054026254	Nguyễn Thị Lan	Anh	62QT-MAR1	12	10	10	9	41	
36	41	2154031013	Nguyễn Thị Mai	Anh	63KT1	25	24	10	12	71	Đạt
37	42	2054026221	Nguyễn Thị Minh	Anh	62QT-TMĐT3	16	17	11	6	50	Đạt
38	44	2054026054	Nguyễn Thị Phương	Anh	62QT-TMĐT3	24	18	11	11	64	Đạt
39	45	2154075765	Nguyễn Thị Thục	Anh	63LG1	28	25	17	15	85	Đạt
40	46	2054015633	Nguyễn Thị Trang	Anh	62K-QT	25	24	16	16	81	Đạt
41	47	2051141013	Nguyễn Thị Tú	Anh	62QLXD-KT1	21	23	12	10	66	Đạt
42	48	2051063614	Nguyễn Thị Tú	Anh	62TH2	22	19	12	12	65	Đạt
43	49	2054036435	Nguyễn Thị Vân	Anh	62KT5	22	23	14	16	75	Đạt
44	50	2154035196	Nguyễn Trung	Anh	63KT2	24	28	19	19	90	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
45	51	1951121255	Nguyễn Tuấn Anh	61KTĐ-ĐCN	4	7	10	8	29	
46	52	2154024982	Nguyễn Việt Anh	63QT-KDQT2	28	26	19	15	88	Đạt
47	53	2051063828	Nguyễn Vũ Phương Anh	62TH3	19	16	9	8	52	Đạt
48	54	1951060525	Phạm Đức Anh	61PM1	19	26	16	12	73	Đạt
49	56	1954033044	Phạm Thị Hồng Anh	61KT4	5	11	8	12	36	
50	57	2054025938	Phạm Thị Lan Anh	62QT-TMĐT2	12	18	8	6	44	
51	58	1951060529	Phạm Việt Anh	61TH2	19	22	15	15	71	Đạt
52	59	1951193497	Tạ Thị Anh	61SH	16	24	12	6	58	Đạt
53	60	2054036567	Tạ Thị Ngọc Anh	62KT6	24	28	20	14	86	Đạt
54	61	1951201624	Tạ Tuấn Anh	61CĐT3	10	16	15	14	55	Đạt
55	62	2054025960	Trần Quỳnh Anh	62QT-MAR3	22	21	11	13	67	Đạt
56	63	2054036510	Trần Thị Mai Anh	62KT5	16	17	11	10	54	Đạt
57	64	2054011656	Trần Thị Ngọc Anh	62K-PT	9	18	8	4	39	
58	65	2151193888	Trần Thị Ngọc Anh	63SH	12	17	12	15	56	Đạt
59	66	1951093426	Trần Thị Quỳnh Anh	61MT	18	16	14	10	58	Đạt
60	67	2154035199	Trần Thị Vân Anh	63KT1	20	28	19	10	77	Đạt
61	68	2051050210	Trần Việt Anh	62QT-MAR3	18	28	18	10	74	Đạt
62	69	2054026199	Trịnh Hà Tú Anh	62QT-TMĐT3	14	21	12	9	56	Đạt
63	70	2251172241	Trần Nhật Anh	64KTPM1	10	22	19	13	64	Đạt
64	71	2054025961	Đỗ Hồng Ánh	62QT-TMĐT2	18	25	7	14	64	Đạt
65	72	1951060538	Đỗ Thị Ngọc Ánh	61HT	7	17	15	7	46	
66	73	2054036371	Đoàn Thị Ánh	62KT2	24	17	12	12	65	Đạt
67	74	1951060539	Lê Thị Ngọc Ánh	61TH2	9	25	14	7	55	Đạt
68	75	1951073422	Nguyễn Ngọc Minh Ánh	61CTN	23	26	17	19	85	Đạt
69	77	1951060738	Phạm Tuấn Hùng	61TH4	16	24	15	14	69	Đạt
70	78	1951211935	Phan Hữu Hùng	61TĐH1	7	16	18	8	49	
71	80	1951201698	Kiều Duy Hưng	61CĐT3	10	20	16	13	59	Đạt
72	81	1951010094	Lại Tiến Hưng	61C	12	19	18	14	63	Đạt
73	83	1951121315	Nguyễn Phúc Hưng	61KTĐ-ĐCN	7	8	7	8	30	
74	84	1951060742	Nguyễn Văn Hưng	61TH4	11	17	11	11	50	Đạt
75	85	1951060743	Nguyễn Việt Hưng	61HT	9	21	14	9	53	Đạt
76	86	2154035256	Phạm Hồng Hưng	63KT1	19	25	16	14	74	Đạt
77	87	1951121316	Phan Văn Hưng	61KTĐ-NLTT	17	22	16	4	59	
78	88	2054011700	Đặng Thùy Hương	62K-PT	13	15	16	15	59	Đạt
79	89	2051073330	Đỗ Thị Hương	62CTN	13	24	16	11	64	Đạt
80	90	2054021904	Đoàn Thị Hương	62QT-TMĐT1	16	24	15	9	64	Đạt
81	92	1954033159	Nguyễn Thị Hương	61KT5	14	24	4	8	50	
82	95	2054015759	Nguyễn Thị Thu Hương	62K-QT	21	27	15	16	79	Đạt
83	96	1951060747	Phạm Thị Lan Hương	61TH-NB	16	22	11	16	65	Đạt
84	97	2054026214	Phạm Thu Hương	62QT-KDQT	23	26	13	17	79	Đạt
85	98	2054036491	Đỗ Thị Hường	62KT5	17	25	10	11	63	Đạt
86	99	2054026049	Nguyễn Thị Hường	62QT-KDQT	22	26	15	15	78	Đạt
87	101	2054036524	Phạm Thị Hường	62KT6	15	21	11	13	60	Đạt
88	103	2054036492	Trần Thị Hường	62KT5	9	21	4	8	42	
89	104	2051234648	Bùi Văn Huy	62KTO-CN2	2	10	7	BT	19	
90	105	2054015800	Đào Quang Huy	62K-ĐT3	21	29	17	14	81	Đạt
91	106	2151060231	Đinh Quốc Huy	63CNTT1	18	28	19	14	79	Đạt
92	107	1951121320	Đinh Văn Huy	61KTĐ-ĐCN	14	20	14	10	58	Đạt
93	108	2051063707	Đỗ Hoàng Huy	62PM2	13	20	12	9	54	Đạt
94	109	1951211937	Đỗ Xuân Huy	61TĐH2	19	22	15	13	69	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
95	110	2054025957	Hoàng Đức Huy	62QT-MAR2	20	26	15	12	73	Đạt
96	111	1951060754	Khương Minh Huy	61HT	24	28	19	17	88	Đạt
97	112	2051122341	Nguyễn Đức Huy	62KT3	16	24	15	15	70	Đạt
98	113	1951071154	Nguyễn Quang Huy	61CTN	13	24	14	4	55	
99	114	1951060757	Nguyễn Quang Huy	61TH2	19	26	13	12	70	Đạt
100	116	1954022825	Nguyễn Văn Huy	61QT-MAR3	17	26	16	11	70	Đạt
101	117	2051063529	Phạm Gia Huy	62TH2	16	25	17	17	75	Đạt
102	119	1951060762	Trần Quang Huy	61TH2	19	25	13	12	69	Đạt
103	120	1951010099	Vũ Quang Huy	61C	22	21	7	8	58	Đạt
104	121	2251172375	Trịnh Nguyễn Xuân Huy	64KTPM1	24	29	19	19	91	Đạt
105	122	2054036295	Đào Thị Huyền	62KT5	12	17	11	7	47	
106	123	2054025949	Đình Thanh Huyền	62QT-MAR1	24	25	10	12	71	Đạt
107	125	2054036322	Hoàng Thu Huyền	62KT2	1	15	12	7	35	
108	126	1951060770	Ngô Thanh Huyền	61TH3	19	19	9	8	55	Đạt
109	128	2054015813	Nguyễn Khánh Huyền	62K-QT	18	24	14	11	67	Đạt
110	129	2054036614	Nguyễn Ngọc Huyền	62KT6	20	25	16	14	75	Đạt
111	130	2054015713	Nguyễn Thị Huyền	62K-ĐT2	16	28	10	8	62	Đạt
112	131	1954033169	Nguyễn Thị Thục Huyền	61KT2	13	20	12	14	59	Đạt
113	132	2054015915	Trần Thị Thanh Huyền	62K-ĐT2	12	16	6	8	42	
114	133	1951141470	Trịnh Thu Huyền	61QLXD-QL	15	19	20	7	61	Đạt
115	134	2054036498	Vũ Thanh Huyền	62KT6	19	23	10	11	63	Đạt
116	136	1951064083	Lê Văn Khả	61TH	14	14	10	4	42	
117	137	1951010101	Lê Văn Khải	61C	12	18	15	6	51	Đạt
118	138	1951211945	Nguyễn Đình Khải	61TĐH2	7	11	5	6	29	
119	139	1951141472	Nguyễn Quang Khải	61QLXD-QL	12	13	14	10	49	
120	140	2051063837	Nguyễn Văn Khải	62TH1	6	21	7	10	44	
121	141	1951060778	Phạm Văn Khải	61TH-NB	12	22	13	13	60	Đạt
122	142	1951211947	Đồng Gia Khảm	61TĐH1	18	15	13	10	56	Đạt
123	143	1951060779	Đỗ Bá Khang	61TH2	4	8	19	7	38	
124	144	1951060781	Đỗ Gia Khánh	61TH2	19	29	20	18	86	Đạt
125	145	1951060784	Ngô Duy Khánh	61HT	14	15	16	8	53	Đạt
126	148	2051063976	Nguyễn Hà Đức Khánh	62PM1	20	29	19	12	80	Đạt
127	149	2054036589	Nguyễn Ngọc Khánh	62KT6	3	13	4	BT	20	
128	150	2054015742	Tô Đình Khánh	62K-PT	11	17	15	15	58	Đạt
129	151	2054015802	Trương Văn Khánh	62K-ĐT3	21	17	10	14	62	Đạt
130	152	1951060787	Nguyễn Văn Khiêm	61PM1	17	21	6	13	57	Đạt
131	153	1951141475	Nguyễn Văn Khiêm	61QLXD-QL	11	17	12	10	50	Đạt
132	154	2051234622	Nguyễn Hữu Khoa	62KTO-TK	17	16	13	14	60	Đạt
133	155	1951121324	Nguyễn Thanh Khoát	61KTĐ-HTĐ	3	14	14	BT	31	
134	156	2054021916	Nguyễn Đức Khôi	62QT-TMĐT1	24	26	13	16	79	Đạt
135	157	1951211953	Nguyễn Văn Khôi	61TĐH4	19	23	16	11	69	Đạt
136	158	1951232282	Đào Đại Khương	61KTO-CN2	13	20	13	3	49	
137	159	1951064084	Nguyễn Bá Khương	61TH4	16	19	13	8	56	Đạt
138	160	1954022839	Hoàng Trung Kiên	61QT-MAR3	19	27	17	20	83	Đạt
139	161	2054026189	Hoàng Trung Kiên	62QT-MAR3	20	17	12	10	59	Đạt
140	162	2051234812	Lê Trung Kiên	62KTO-CN2	15	15	6	8	44	
141	163	2051182432	Nguyễn Chu Kiên	62TH1	11	14	16	6	47	
142	164	1951060792	Nguyễn Duy Kiên	61TH4	20	20	13	6	59	Đạt
143	165	1954022840	Nguyễn Trung Kiên	61QT-MAR3	14	22	19	11	66	Đạt
144	166	1952014787	Bounxay Laeser	61N	18	14	6	13	51	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
145	167	2054036438	Đinh Thanh Lam	62KT3	13	10	7	8	38	
146	168	2054015640	Đỗ Trúc Lâm	62K-ĐT2	23	29	19	13	84	Đạt
147	169	2054015631	Lý Tùng Lâm	62K-ĐT1	25	30	19	18	92	Đạt
148	170	1951232284	Nguyễn Hoàng Lâm	61KTO-CN2	18	18	19	15	70	Đạt
149	171	2054036397	Nguyễn Quỳnh Lâm	62KT4	23	24	12	14	73	Đạt
150	172	2054026030	Đặng Thị Lan	62QT-TMĐT2	22	25	18	14	79	Đạt
151	173	2051063752	Đỗ Ngọc Lan	62TH5	23	24	15	15	77	Đạt
152	174	1951060800	Nguyễn Phương Lan	61HT	20	21	14	12	67	Đạt
153	175	2054036458	Nguyễn Thị Lan	62KT4	20	24	14	13	71	Đạt
154	176	1951191591	Nguyễn Thị Lành	61SH	18	15	15	9	57	Đạt
155	177	2054036286	Trần Thị Nhật Lệ	62KT4	17	19	10	13	59	Đạt
156	178	2054015823	Đinh Thị Phương Liên	62K-QT	22	23	15	14	74	Đạt
157	179	2054036573	Đỗ Thị Liên	62KT5	14	21	15	7	57	Đạt
158	180	2054015611	Cao Mai Linh	62K-PT	24	23	10	10	67	Đạt
159	181	2051020088	Đặng Thị Thùy Linh	62N	17	25	11	16	69	Đạt
160	182	1951121329	Đào Duy Linh	61KTĐ-ĐCN	13	21	15	10	59	Đạt
161	183	1951211962	Đinh Ngọc Linh	61TĐH1	7	23	15	8	53	
162	184	2054022458	Đinh Thùy Linh	62QT-TMĐT3	23	27	18	19	87	Đạt
163	185	2151072932	Hà Mỹ Linh	63CTN	22	15	17	13	67	Đạt
164	186	2054036318	Lê Diệu Linh	62KT3	23	19	BT	BT	42	
165	187	2054036482	Lưu Thị Thùy Linh	62KT4	18	21	11	16	66	Đạt
166	188	2154035276	Nguyễn Phương Linh	63KT1	19	23	17	16	75	Đạt
167	189	1954012545	Nguyễn Thị Linh	61K-PT	2	12	9	4	27	
168	190	2054015858	Nguyễn Thị Diệu Linh	62K-PT	20	20	14	3	57	
169	191	2154025060	Nguyễn Thị Khánh Linh	63QT-MAR1	23	27	17	15	82	Đạt
170	192	2054036624	Nguyễn Thị Phương Linh	62KT3	19	29	15	15	78	Đạt
171	193	2054036537	Nguyễn Thùy Linh	62KT4	12	26	14	10	62	Đạt
172	194	2051125052	Nguyễn Văn Linh	62KTĐ-ĐCN	12	24	13	4	53	
173	195	2054015703	Phạm Hoàng Khánh Linh	62K-ĐT1	21	25	13	14	73	Đạt
174	196	2051073335	Phạm Quang Linh	62CTN	18	23	13	4	58	
175	197	2051211374	Phạm Quyền Linh	62TĐH-ĐK4	14	18	15	10	57	Đạt
176	198	2054026160	Phạm Thị Linh	62QT-TMĐT1	24	16	9	12	61	Đạt
177	199	2054036398	Phạm Thị Thùy Linh	62KT6	6	14	14	4	38	
178	200	2054036599	Phan Thị Phương Linh	62KT1	20	20	13	15	68	Đạt
179	201	2154035283	Phùng Khánh Linh	63KT1	26	22	18	13	79	Đạt
180	203	1951193498	Tổng Thị Diệp Linh	61KT5	25	22	18	14	79	Đạt
181	205	1951060813	Trần Khánh Linh	61TH3	28	25	19	14	86	Đạt
182	206	2154075809	Trần Nhật Linh	63KT1	23	22	14	7	66	Đạt
183	207	2154035284	Trịnh Mai Linh	63KT1	24	25	18	12	79	Đạt
184	208	2054036406	Trịnh Thùy Linh	62KT3	25	21	12	10	68	Đạt
185	209	2051063945	Trung Thị Linh	62PM2	12	16	16	14	58	Đạt
186	210	1951060814	Vương Quang Linh	61TH-NB	13	15	15	10	53	Đạt
187	211	2051063563	Hoàng Thị Thu Loan	62TH5	21	28	13	14	76	Đạt
188	212	2054015670	Nguyễn Thị Hồng Loan	62K-ĐT3	27	24	17	14	82	Đạt
189	213	2051023280	Tạ Bích Loan	62C	16	23	13	10	62	Đạt
190	214	2051063680	Nguyễn Quốc Lộc	62TH1	24	30	17	20	91	Đạt
191	215	2054015694	Nguyễn Tấn Lộc	62K-ĐT2	22	19	12	13	66	Đạt
192	216	1951211967	Trần Bá Lộc	61TĐH3	12	17	12	7	48	
193	217	2051073347	Nguyễn Danh Lợi	62CTN	16	13	12	12	53	Đạt
194	218	2051211377	Đỗ Thành Long	62TĐH-ĐK2	14	14	11	8	47	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
195	219	1951050394	Đỗ Văn	Long	61CK-QLM	21	13	13	8	55	Đạt
196	220	2054025985	Lê Thành	Long	62QT-KDQT	24	25	13	15	77	Đạt
197	221	CT54038499	Nguyễn Thị Mai	Long	62KT1	25	27	17	12	81	Đạt
198	222	2051060596	Nguyễn Vũ Hải	Long	62TH3	21	23	15	15	74	Đạt
199	223	1951060834	Trần Hải	Long	61TH4	9	22	15	4	50	
200	224	1951141483	Trương Văn	Long	61QLXD-QL	26	22	18	12	78	Đạt
201	225	1951211972	Lê Công	Luân	61TĐH1	16	18	10	6	50	Đạt
202	226	2054015679	Đoàn Việt	Luận	62K-ĐT2	20	25	19	14	78	Đạt
203	227	1951211975	Trần Tiến	Lực	61TĐH1	9	23	14	9	55	Đạt
204	228	2054015898	Lê Đức	Lương	62K-ĐT2	15	17	13	6	51	Đạt
205	230	2054021929	Nguyễn Thành	Lương	62QT-MAR1	22	20	14	15	71	Đạt
206	231	1951033414	Trần Thị	Luyên	61V	9	10	11	10	40	
207	232	2054036375	Đỗ Thị Cẩm	Ly	62KT5	12	17	12	13	54	Đạt
208	233	2054036600	Dương Thị Thảo	Ly	62KT6	22	27	15	11	75	Đạt
209	234	2054032172	Hoàng Thị Khánh	Ly	62KT2	9	7	8	BT	24	
210	235	2054015665	Nguyễn Hương	Ly	62K-ĐT2	10	20	11	13	54	Đạt
211	236	2054036353	Trần Thị Lưu	Ly	62KT6	26	22	11	17	76	Đạt
212	237	1954012561	Đậu Thị	Lý	61K-PT	11	12	11	6	40	
213	238	1951093427	Đồng Ngọc	Mai	61MT	17	21	16	14	68	Đạt
214	240	2054036281	Hoàng Thị Ngọc	Mai	62KT2	24	14	9	10	57	Đạt
215	241	2151071348	Nguyễn Như	Mai	63CTN	21	25	16	16	78	Đạt
216	242	2151160519	Nguyễn Phương	Mai	63HTTT1	21	23	16	14	74	Đạt
217	243	2054026108	Nguyễn Thị	Mai	62QT-TMĐT2	9	14	15	9	47	
218	244	2054036483	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	62KT4	20	28	16	4	68	
219	245	2054036538	Nguyễn Thị Phương	Mai	62KT3	14	20	3	12	49	
220	246	2051063842	Nguyễn Thị Thanh	Mai	62TH5	18	23	13	7	61	Đạt
221	248	1954012567	Nguyễn Đình	Mạnh	61K-QT	22	29	15	13	79	Đạt
222	249	2051234706	Nguyễn Đức	Mạnh	62KTO-CN1	17	20	14	17	68	Đạt
223	250	1951211981	Nguyễn Kim	Mạnh	61TĐH3	10	18	11	13	52	Đạt
224	251	2054015654	Nguyễn Ngọc	Mạnh	62K-ĐT3	11	16	12	14	53	Đạt
225	252	1951201734	Nguyễn Văn	Mạnh	61CĐT1	26	17	15	10	68	Đạt
226	253	2151170584	Phạm Trường	Mạnh	63KTPM2	9	18	12	12	51	Đạt
227	255	1951060854	Trần Văn	Mạnh	61TH4	13	15	13	15	56	Đạt
228	256	2051063448	Nguyễn Thị	Mây	62TH1	20	17	11	14	62	Đạt
229	257	2154031270	Nguyễn Thị Lương	Mây	63KT3	23	27	13	13	76	Đạt
230	258	2151214252	Bùi Hoàng	Minh	63TĐH3	20	27	13	13	73	Đạt
231	259	1951060857	Đặng Quang	Minh	61TH-NB	15	11	9	9	44	
232	260	2051125097	Đào Công	Minh	62KTĐ-ĐCN	6	15	10	8	39	
233	261	1951232302	Đinh Ngọc	Minh	61KTO-CN2	9	11	8	12	40	
234	262	2051215191	Hoàng Tuấn	Minh	62TĐH-ĐK4	23	23	15	11	72	Đạt
235	263	1954033239	Lê Hoàng	Minh	61KT5	20	23	13	10	66	Đạt
236	264	1951211982	Lê Hữu	Minh	61TĐH1	4	16	13	10	43	
237	265	1951211983	Ngô Lê	Minh	61TĐH3	12	19	12	10	53	Đạt
238	266	2054021934	Ngô Thị	Minh	62QT-TMĐT1	6	20	12	9	47	
239	267	2154035296	Nguyễn Thế Thiện	Minh	63KT1	28	27	18	18	91	Đạt
240	268	2054036331	Nguyễn Thị Thủy	Minh	62KT4	17	16	8	10	51	Đạt
241	269	1951060867	Nguyễn Tuấn	Minh	61TH1	11	14	12	8	45	
242	270	1951064095	Phạm Thị Ngọc	Minh	61TH5	9	7	11	4	31	
243	271	1951201739	Phạm Văn	Minh	61CĐT3	24	21	12	18	75	Đạt
244	273	1951040256	Trần Gia	Minh	61CX	2	6	11	BT	19	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
245	274	2054026216	Trần Quang	Minh	62QT-TMĐT3	9	8	11	4	32	
246	275	1951191595	Vũ Bình	Minh	61SH	12	21	11	12	56	Đạt
247	276	1951121337	Vũ Trần	Minh	61KTĐ-ĐCN	7	17	11	8	43	
248	277	1951010115	Vũ Trọng	Minh	61C	0	7	14	BT	21	
249	278	2251272729	Lê Quang	Minh	64ANM2	22	22	11	10	65	Đạt
250	279	1951060869	Vũ Thị	Mơ	61PM2	15	17	12	10	54	Đạt
251	280	1954033242	Nguyễn Thị Trà	My	61KT3	16	15	10	12	53	Đạt
252	281	2054036367	Trịnh Thị	My	62KT3	24	18	9	7	58	Đạt
253	282	2051063852	Lê Kim	Mỹ	62TH2	27	30	15	17	89	Đạt
254	283	2054021939	Bùi Phương	Nam	62QT-MAR1	19	24	9	15	67	Đạt
255	286	2154075814	Lê Hoài	Nam	63LG1	25	30	17	12	84	Đạt
256	287	1951211989	Nguyễn Công	Nam	61TĐH1	9	18	13	6	46	
257	288	2051215347	Nguyễn Hải	Nam	62TĐH-ĐK2	28	25	15	13	81	Đạt
258	289	1951040260	Nguyễn Phương	Nam	61CX	25	26	20	14	85	Đạt
259	290	2051063923	Nguyễn Văn	Nam	62TH4	20	17	8	10	55	Đạt
260	291	1951060882	Trần Huy	Nam	61TH-NB	2	10	4	BT	16	
261	292	2054025942	Trần Phúc	Nam	62QT-MAR2	9	14	11	7	41	
262	293	2054015645	Trần Tuấn	Nam	62K-ĐT2	26	25	17	11	79	Đạt
263	295	2054036417	Hoàng Thy	Nga	62KT4	17	15	12	12	56	Đạt
264	296	1951060884	Lê Thị	Nga	61HT	12	22	11	11	56	Đạt
265	297	2054026175	Nguyễn Thị Thu	Nga	62QT-MAR3	21	22	11	17	71	Đạt
266	298	2054036361	Vũ Thị Quỳnh	Nga	62KT5	9	17	5	BT	31	
267	299	2054036525	Vũ Thị Thúy	Nga	62KT4	16	23	14	14	67	Đạt
268	300	2054036628	Cao Hoàng	Ngân	62KT5	20	17	15	8	60	Đạt
269	302	2054026011	Nguyễn Hiếu	Ngân	62QT-MAR3	25	26	13	10	74	Đạt
270	303	2054015834	Tạ Thị Kim	Ngân	62K-ĐT1	26	26	12	11	75	Đạt
271	304	2054036319	Vũ Mai	Ngân	62KT5	7	16	10	8	41	
272	305	1951121364	Nguyễn Quốc	Thành	61KTĐ-ĐCN	13	15	15	10	53	Đạt
273	307	2051060716	Nguyễn Văn	Thành	62TH1	17	20	15	10	62	Đạt
274	308	2051063571	Phan Xuân	Thành	62TH2	18	22	16	14	70	Đạt
275	309	2251262642	Lê Duy	Thành	64TTNT.NB	19	23	13	12	67	Đạt
276	310	1951061028	Vũ Anh	Thao	61TH4	2	21	9	6	38	
277	311	2154035338	Chu Hương	Thảo	63KT1	18	25	16	14	73	Đạt
278	312	2054015901	Không Phương	Thảo	62K-ĐT2	17	28	12	4	61	
279	313	2054036420	Lê Phương	Thảo	62KT3	14	21	16	6	57	Đạt
280	314	1951193501	Lê Thị	Thảo	61SH	24	24	15	16	79	Đạt
281	315	2054021996	Lê Thị Phương	Thảo	62QT-TMĐT1	21	27	12	8	68	Đạt
282	316	2054015837	Mai Thanh	Thảo	62K-QT	19	26	12	12	69	Đạt
283	317	1954033314	Ngô Thị Phương	Thảo	61KT2	25	25	11	9	70	Đạt
284	318	2054026269	Ngô Thị Thu	Thảo	62QT-MAR1	20	24	15	9	68	Đạt
285	319	2054026153	Nguyễn Phương	Thảo	62QT-MAR2	17	25	16	8	66	Đạt
286	320	2054011781	Nguyễn Thị	Thảo	62K-PT	15	25	16	4	60	
287	321	2054036356	Nguyễn Thị	Thảo	62KT2	18	24	16	11	69	Đạt
288	322	2054036362	Nguyễn Thị	Thảo	62KT2	21	24	16	11	72	Đạt
289	323	2051060722	Nguyễn Thị Hương	Thảo	62TH3	22	26	16	13	77	Đạt
290	324	2054026270	Nguyễn Thị Phương	Thảo	62QT-TMĐT1	27	24	14	11	76	Đạt
291	326	1951040280	Trần Đức	Thảo	61CX	17	29	12	6	64	Đạt
292	327	2054015861	Trần Phương	Thảo	62K-ĐT3	25	27	15	9	76	Đạt
293	328	2054026006	Trần Phương	Thảo	62QT-TMĐT2	23	30	14	13	80	Đạt
294	329	1954033321	Trần Thị	Thảo	61KT5	18	28	13	7	66	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
295	330	2054026154	Trần Thị Phương Thảo	62QT-MAR3	21	29	14	12	76	Đạt
296	331	2051013012	Trần Thu Thảo	62C	20	22	11	9	62	Đạt
297	332	2054012372	Trương Phương Thảo	62K-QT	20	22	13	15	70	Đạt
298	333	2051103353	Vũ Trần Phương Thảo	62K-QT	22	29	19	15	85	Đạt
299	334	1951050454	Phạm Ngọc Thê	61CK-QLM	17	16	16	4	53	
300	335	1951061035	Phạm Đình Thiên	61PM1	19	13	13	11	56	Đạt
301	336	2054015862	Nguyễn Đình Khánh Thiên	62K-ĐT3	16	23	18	16	73	Đạt
302	337	2054015720	Nguyễn Đức Thiện	62K-PT	17	26	15	9	67	Đạt
303	338	2054011784	Nguyễn Xuân Thiện	62K-QT	20	22	17	14	73	Đạt
304	339	2151160499	Đỗ Hữu Thịnh	63HTTT1	20	29	16	18	83	Đạt
305	340	1951121369	Nguyễn Đức Thịnh	61KTĐ-ĐCN	17	24	9	6	56	Đạt
306	341	2054036633	Đỗ Thị Thơ	62KT2	14	26	12	4	56	
307	342	2054036433	Đoàn Minh Thơ	62KT6	19	28	12	9	68	Đạt
308	343	1951040283	Nguyễn Thị Thơm	61CX	22	26	16	10	74	Đạt
309	344	2151163729	Nguyễn Thị Thơm	63HTTT1	16	26	12	14	68	Đạt
310	345	2051142387	Nguyễn Hữu Thông	62QLXD-KT2	23	29	17	16	85	Đạt
311	346	2054026051	Nguyễn Thị Xuân Thu	62QT-MAR3	17	26	16	13	72	Đạt
312	347	2054015783	Phạm Kim Thu	62K-QT	17	14	9	8	48	
313	348	2054026093	Đào Thị Thư	62QT-MAR2	24	26	12	13	75	Đạt
314	349	2054036595	Đào Thị Anh Thư	62KT3	16	23	12	10	61	Đạt
315	350	2054015818	Đinh Kim Thư	62K-QT	16	17	14	10	57	Đạt
316	351	2054036332	Đinh Thị Thư	62KT4	20	22	15	13	70	Đạt
317	352	2051092451	Trần Thị Anh Thư	62MT	7	15	4	4	30	
318	354	2054026193	Nguyễn Thị Thuận	62QT-TMĐT2	16	22	7	11	56	Đạt
319	355	2051013007	Hoàng Bùi Minh Thúc	62C	20	26	9	11	66	Đạt
320	357	1951131408	Trần Trọng Thúc	61GT	14	9	13	9	45	
321	358	2151163731	Đỗ Thị Thương	63HTTT1	24	22	17	13	76	Đạt
322	359	2054015784	Nguyễn Diệu Thương	62K-ĐT3	17	18	13	7	55	Đạt
323	360	2051063623	Nguyễn Hồng Thương	62TH1	22	25	15	12	74	Đạt
324	361	2054036486	Phạm Thị Thương	62KT2	10	14	12	4	40	
325	362	2054025966	Phạm Thị Hoài Thương	62QT-TMĐT3	6	17	5	6	34	
326	363	2054036565	Phạm Thị Thanh Thương	62KT6	10	23	13	9	55	Đạt
327	364	2054036365	Vũ Thị Hoài Thương	62KT4	7	25	13	BT	45	
328	365	2251272766	Phạm Thị Thương	64ANM2	22	25	11	6	64	Đạt
329	366	1951201790	Nguyễn Đức Thương	61CĐT3	1	15	11	4	31	
330	367	2054026233	Hoàng Thu Thủy	62QT-TMĐT2	20	20	9	14	63	Đạt
331	368	2051063873	Vũ Văn Thủy	62TH4	20	23	12	15	70	Đạt
332	369	2054036292	Mai Thị Thúy	62KT2	20	24	12	16	72	Đạt
333	370	1951191605	Nguyễn Thị Thúy	61SH	21	25	11	12	69	Đạt
334	371	2054026179	Nguyễn Thị Thúy	62QT-TMĐT1	15	24	11	10	60	Đạt
335	372	1951061045	Nguyễn Thị Thúy	61PM1	16	16	9	9	50	Đạt
336	375	2054036380	Phí Minh Thúy	62KT3	19	24	12	9	64	Đạt
337	376	2054015863	Vũ Thị Thúy	62K-ĐT3	20	25	13	14	72	Đạt
338	377	2054026248	Vũ Thị Diệu Thúy	62QT-TMĐT2	20	19	15	10	64	Đạt
339	378	2054036302	Nguyễn Phương Thùy	62KT6	17	23	8	10	58	Đạt
340	379	2054025977	Nguyễn Thanh Thùy	62QT-TMĐT2	26	22	8	12	68	Đạt
341	380	2054036449	Nguyễn Thị Thùy	62KT6	7	13	10	4	34	
342	381	2054036441	Phạm Thị Thùy	62KT6	24	16	13	13	66	Đạt
343	382	2054022007	Tạ Thị Thùy	62QT-MAR1	12	13	12	8	45	
344	383	1951141523	Trần Mai Thùy	61QLXD-KT	10	16	14	7	47	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
345	384	2054025936	Điền Thị	Thủy	62QT-MAR1	26	28	9	18	81	Đạt
346	385	2054015825	Đinh Thị Bích	Thủy	62K-PT	13	24	16	6	59	Đạt
347	386	1954033340	Lê Thị	Thủy	61KT4	17	18	14	9	58	Đạt
348	387	2054026044	Nguyễn Thị	Thủy	62QT-TMĐT1	24	20	15	11	70	Đạt
349	388	2054036564	Nguyễn Thị	Thủy	62KT2	12	17	14	6	49	
350	389	2054036539	Nguyễn Thị Thu	Thủy	62KT3	14	18	14	9	55	Đạt
351	390	1951061048	Nguyễn Thu	Thủy	61TH6	9	13	15	10	47	
352	391	2054025980	Phạm Nguyễn Thu	Thủy	62QT-MAR2	20	28	11	9	68	Đạt
353	392	2054036635	Phạm Thu	Thủy	62KT6	23	8	8	9	48	
354	393	2054036552	Trần Thị Thu	Thủy	62KT5	3	8	7	BT	18	
355	394	2251061893	Hoàng Thị	Thủy	64CNTT3	18	25	14	8	65	Đạt
356	395	2054036606	Nguyễn Thị Khánh	Tiên	62KT5	12	14	7	BT	33	
357	396	1951212052	Dương Quốc	Tiến	61TĐH3	17	28	18	8	71	Đạt
358	397	1951141525	Lê Gia	Tiến	61QLXD-KT	11	25	19	16	71	Đạt
359	398	1951040286	Lê Văn	Tiến	61CX	21	12	13	14	60	Đạt
360	399	2054011788	Nguyễn Văn	Tiến	62K-QT	7	11	13	10	41	
361	400	1951030203	Trần Minh	Tiến	61CX	11	10	12	12	45	
362	401	1951061056	Trần Quốc	Tiến	61PM2	0	11	8	BT	19	
363	402	1951131409	Đồng Duy	Tiếp	61GT	0	10	5	BT	15	
364	403	1951212061	Bùi Văn	Tĩnh	61TĐH2	1	9	8	4	22	
365	404	2054026028	Nguyễn Văn	Tĩnh	62QT-MAR3	12	22	12	4	50	
366	405	2051215399	Nguyễn Tiến	Toán	62TĐH-ĐK4	9	14	12	7	42	
367	406	1951010142	Huỳnh Ngọc	Toàn	61C	20	22	12	11	65	Đạt
368	407	2051124906	Nguyễn Khánh	Toàn	62KTĐ-ĐCN	22	25	12	14	73	Đạt
369	408	2054015756	Trần Ngọc	Toàn	62K-ĐT3	20	16	8	10	54	Đạt
370	409	1951061062	Nguyễn Thanh	Toàn	61TH6	15	12	7	4	38	
371	411	2054026134	Nguyễn Văn	Tới	62QT-MAR1	14	19	11	13	57	Đạt
372	412	2054011789	Nguyễn Thành	Tôn	62K-QT	12	18	9	10	49	
373	413	1951212066	Nguyễn Đắc	Trà	61TĐH1	11	17	10	11	49	
374	414	2154041049	Phạm Thị Thu	Trà	63KTXD1	18	18	8	14	58	Đạt
375	416	2054026038	Bùi Thị Thu	Trang	62QT-TMĐT1	13	11	11	9	44	
376	417	1951141528	Đặng Thị Huyền	Trang	61QLXD-KT	14	16	12	9	51	Đạt
377	418	2054036529	Đỗ Thùy	Trang	62KT4	19	15	11	14	59	Đạt
378	419	1954022980	Đỗ Thùy	Trang	61QT-TMĐT2	21	26	13	13	73	Đạt
379	420	2051013055	Lã Thị Phương	Trang	62C	22	12	12	3	49	
380	421	2054036596	Lê Khánh	Trang	62KT2	21	25	8	10	64	Đạt
381	422	2054029050	Lê Thị Thu	Trang	62QT-TMĐT3	14	15	18	9	56	Đạt
382	423	2054036541	Lê Thị Thùy	Trang	62KT5	5	13	15	BT	33	
383	424	2154014961	Lưu Thị Thu	Trang	63K-ĐT	21	25	16	13	75	Đạt
384	425	2054025999	Ngô Thị	Trang	62QT-MAR1	12	24	16	4	56	
385	426	1951191609	Nguyễn Thị	Trang	61SH	17	24	17	6	64	Đạt
386	427	2054036530	Nguyễn Thị	Trang	62KT2	19	21	13	11	64	Đạt
387	428	2054015634	Nguyễn Thị Hà	Trang	62K-QT	19	25	15	18	77	Đạt
388	429	1951212067	Nguyễn Thị Huyền	Trang	61TĐH2	16	23	12	12	63	Đạt
389	430	2054015826	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	62K-PT	17	21	13	11	62	Đạt
390	431	2054022314	Nguyễn Thị Thu	Trang	62QT-MAR3	14	20	14	14	62	Đạt
391	432	2051063443	Nguyễn Thị Thùy	Trang	62TH3	13	25	17	6	61	Đạt
392	433	2054025991	Nguyễn Thu	Trang	62QT-KDQT	25	30	17	19	91	Đạt
393	434	2054036392	Nguyễn Thùy	Trang	62KT4	18	29	17	15	79	Đạt
394	435	1951010145	Nguyễn Thùy	Trang	61C	10	25	16	3	54	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
395	436	1954033359	Phạm Thị Huyền	Trang	61KT3	17	27	16	4	64	
396	437	2054015635	Phạm Thị Thu	Trang	62K-ĐT3	14	25	16	8	63	Đạt
397	438	2054036609	Trần Thị	Trang	62KT4	11	26	16	7	60	Đạt
398	439	1951193502	Trần Thị Thùy	Trang	61SH	7	26	17	7	57	
399	440	2054026251	Trần Thu	Trang	62QT-MAR2	2	26	16	4	48	
400	441	1954033367	Vũ Thị Ngọc	Trang	61KT5	13	18	16	4	51	
401	442	2251061898	Nguyễn Thị Thu	Trang	64CNTT3	19	17	15	9	60	Đạt
402	443	2251272771	Phó Minh	Trang	64ANM2	19	25	16	14	74	Đạt
403	444	2051063724	Đỗ Cao	Trí	62PM1	20	22	13	10	65	Đạt
404	445	1951061069	Phạm Quốc	Trị	61TH4	18	20	12	12	62	Đạt
405	447	2051063817	Nguyễn Phương	Trình	62TH5	16	28	15	6	65	Đạt
406	448	1951212069	Nguyễn Đức	Trọng	61TĐH1	19	28	15	11	73	Đạt
407	449	1951121375	Nguyễn Mạnh	Trọng	61KTĐ-ĐCN	10	17	15	6	48	
408	450	2051183414	Chu Thành	Trung	62KTH	24	22	19	13	78	Đạt
409	451	2051125012	Nguyễn Bá	Trung	62KTĐ-ĐCN	11	14	18	6	49	
410	452	1951212070	Nguyễn Khánh	Trung	61TĐH1	19	12	16	9	56	Đạt
411	453	1951121377	Nguyễn Tiến	Trung	61KTĐ-ĐCN	9	19	15	13	56	Đạt
412	454	2051063818	Nguyễn Văn	Trung	62TH2	13	21	12	8	54	Đạt
413	455	2251061907	Vũ Văn	Trung	64CNTT2	19	26	12	17	74	Đạt
414	456	1951061079	Nguyễn Đăng	Trường	61TH3	13	26	13	8	60	Đạt
415	457	1951050470	Nguyễn Đôn	Trường	61CK-QLM	4	15	10	6	35	
416	458	1954020001	Nguyễn Huy	Trường	61CX	22	28	15	15	80	Đạt
417	461	1951040293	Phạm Văn	Trường	61CX	12	23	13	4	52	
418	462	2051215373	Bùi Văn	Trường	62TĐH-ĐK1	9	16	13	9	47	
419	463	2054032281	Hoàng Thị Cẩm	Tú	62KT1	7	12	3	7	29	
420	464	1951201804	Nguyễn Duy	Tú	61CĐT3	9	13	6	9	37	
421	465	1951133484	Nguyễn Ngọc	Tú	61GT	11	16	13	12	52	Đạt
422	466	1951050479	Nguyễn Văn	Tú	61CK-CNCK	9	25	13	15	62	Đạt
423	467	2051063574	Phạm Minh	Tú	62TH2	20	26	16	18	80	Đạt
424	468	1951212077	Quản Quang	Tú	61TĐH2	18	28	18	4	68	
425	469	2054015889	Bùi Anh	Tuấn	62K-QT	13	19	18	13	63	Đạt
426	470	2051063482	Hoàng Anh	Tuấn	62TH4	10	16	11	BT	37	
427	471	1951040297	Lê Hoàng	Tuấn	61CX	19	24	15	13	71	Đạt
428	472	1951141534	Nguyễn Anh	Tuấn	61QLXD-KT	12	17	10	6	45	
429	473	1951050482	Nguyễn Duy	Tuấn	61CK-CNCK	14	16	11	9	50	Đạt
430	474	1951121382	Nguyễn Hữu	Tuấn	61KTĐ-ĐCN	9	12	11	BT	32	
431	475	2051063952	Nguyễn Mạnh	Tuấn	62TH-VA	22	28	16	16	82	Đạt
432	476	1951013994	Nguyễn Minh	Tuấn	61C	16	19	14	9	58	Đạt
433	477	2051112321	Nguyễn Ngọc	Tuấn	62CT	12	22	19	7	60	Đạt
434	478	1951232382	Nguyễn Thanh	Tuấn	61KTO-CN1	5	16	13	BT	34	
435	479	2051062363	Nguyễn Văn	Tuấn	62TH	19	20	13	12	64	Đạt
436	481	1951064111	Trần Chí	Tuấn	61TH	13	16	9	11	49	
437	482	1954012660	Triệu Anh	Tuấn	61K-ĐT	17	28	16	18	79	Đạt
438	483	1951232391	Phạm Thanh	Tùng	61KTO-CN1	3	18	8	8	37	
439	484	2051063585	Nguyễn Thị	Tươi	62TH1	16	20	11	10	57	Đạt
440	485	1951212085	Ngô Đức	Tường	61TĐH4	1	12	13	BT	26	
441	486	2051113196	Trần Vĩnh	Tường	62CT	9	16	13	4	42	
442	487	2054015922	Vũ Mạnh	Tường	62K-ĐT3	1	13	12	BT	26	
443	488	1951212086	Doãn Thế	Tuyên	61TĐH1	1	13	12	BT	26	
444	489	1951050486	Phạm Văn	Tuyên	61CK-QLM	11	16	14	8	49	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
445	490	2251061919	Ma Thị	Tuyển	64CNTT3	26	30	15	13	84	Đạt
446	491	2054032283	Đinh Thị	Tuyền	62KT2	14	17	16	9	56	Đạt
447	492	2054036542	Nguyễn Thị	Tuyết	62KT6	11	17	15	4	47	
448	493	2054036597	Trần Thị	Tuyết	62KT4	17	25	16	11	69	Đạt
449	494	1951050490	Nguyễn Đình	Ty	61CK-QLM	10	26	16	11	63	Đạt
450	495	2054026084	Nguyễn Ngọc	Uy	62QT-TMĐT1	11	14	11	13	49	
451	498	2054036553	Nguyễn Thị	Uyên	62KT4	19	18	12	11	60	Đạt
452	499	1954033380	Nguyễn Thị Thu	Uyên	61KT5	6	19	13	BT	38	
453	501	2054032288	Trần Thị Thu	Uyên	62KT2	23	26	14	18	81	Đạt
454	502	2054022025	Hồ Khánh	Vân	62QT-TMĐT1	1	11	8	7	27	
455	503	1954033382	Nguyễn Thị Thảo	Vân	61KT1	6	9	14	7	36	
456	504	2054036618	Trần Thị Thảo	Vân	62KT1	13	22	15	8	58	Đạt
457	505	1951232396	Phan Đình	Văn	61KTO-CN2	4	19	12	4	39	
458	506	2151163742	Nguyễn Thị Hà	Vi	63HTTT1	17	24	7	12	60	Đạt
459	507	1954012667	Bùi Huy	Việt	61K-ĐT	9	26	14	4	53	
460	509	1951212089	Hoàng Hữu	Việt	61TĐH2	7	12	11	7	37	
461	511	1951064113	Nguyễn Hoàng	Việt	61TH	9	19	17	11	56	Đạt
462	512	1951232400	Nguyễn Quốc	Việt	61KTO-CN2	7	12	11	9	39	
463	514	1951212093	Lê Xuân	Vinh	61TĐH2	7	21	16	9	53	
464	515	1951061123	Triệu Văn	Vinh	61TH6	9	18	10	12	49	
465	516	1952014785	Vonema	Vorasan	61N	12	12	12	12	48	
466	517	2051063689	Đoàn Huy	Vũ	62TH5	17	24	8	10	59	Đạt
467	518	1951064114	Mạc Long	Vũ	61TH	9	12	12	12	45	
468	520	2054032322	Đặng Thị	Vui	62KT	19	19	10	11	59	Đạt
469	521	1951061133	Đào Tuấn Minh	Vương	61TH6	9	17	12	14	52	Đạt
470	522	2051063742	Trần Hùng	Vương	62TH2	12	16	11	11	50	Đạt
471	523	2054036554	Trương Thị	Vương	62KT6	21	19	16	6	62	Đạt
472	524	1951050499	Nguyễn Việt	Vỹ	61CK-CNCK	19	16	16	13	64	Đạt
473	525	1951061136	Nguyễn Anh	Xuân	61TH-NB	23	28	15	18	84	Đạt
474	526	1951141541	Nguyễn Thanh	Xuân	61QLXD-KT	14	24	19	17	74	Đạt
475	527	2051060798	Nguyễn Thị	Xuân	62TH4	13	16	8	BT	37	
476	528	1951061139	Dương Hoàng	Yến	61TH-NB	20	23	12	12	67	Đạt
477	529	2054036496	Hoàng Thị Lộc	Yến	62KT4	16	12	11	4	43	
478	530	2054025929	Ngô Hoàng	Yến	62QT-TMĐT1	15	22	9	11	57	Đạt
479	531	2054036434	Nguyễn Thảo	Yến	62KT6	6	16	11	BT	33	
480	532	1951061140	Nguyễn Thị	Yến	61PM1	21	24	15	11	71	Đạt
481	534	2054026094	Thái Thị Ngọc	Ánh	62QT-MAR2	22	18	10	13	63	Đạt
482	535	1951093430	Trần Thị Ngọc	Ánh	61MT	19	20	16	14	69	Đạt
483	536	1951201626	Đỗ Thành	Bắc	61CĐT3	9	13	11	7	40	
484	537	1951050309	Ngô Văn	Bắc	61CK-QLM	17	25	12	12	66	Đạt
485	538	1954022705	Lê Xuân	Bách	61QT-MAR2	20	20	14	13	67	Đạt
486	540	2051010018	Bùi Đình	Bảng	62C	21	26	16	15	78	Đạt
487	542	1951060545	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	61TH3	20	24	15	15	74	Đạt
488	543	2054011661	Hà Thị	Bình	62K-ĐT1	17	20	13	12	62	Đạt
489	544	2051063625	Lê Văn	Bình	62PM1	22	23	13	17	75	Đạt
490	545	1951211837	Lê Văn	Bình	61TĐH1	19	21	15	10	65	Đạt
491	546	2054015711	Nguyễn Thị Thanh	Bình	62K-PT	16	26	9	10	61	Đạt
492	547	1951064055	Phan Xuân	Bình	61TH3	19	17	16	12	64	Đạt
493	548	2054015828	Phùng Thị	Bình	62K-QT	18	19	6	14	57	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
494	549	1951060549	Nguyễn Việt Bút	61TH2	9	12	16	10	47	
495	550	2054036479	Đinh Thanh Cẩm	62KT5	19	27	10	10	66	Đạt
496	552	1951201634	Vũ Huy Cảnh	61CĐT2	5	12	6	BT	23	
497	553	2054015877	Ngô Minh Châu	62K-QT	23	25	17	17	82	Đạt
498	554	1951191575	Phạm Thị Minh Châu	61SH	18	18	9	14	59	Đạt
499	555	1951141429	Trần Thị Minh Châu	61QLXD-KT	18	20	16	16	70	Đạt
500	556	2054036345	Đỗ Thị Kim Chi	62KT4	13	13	9	6	41	
501	557	2054036534	Nguyễn Thảo Chi	62KT4	17	21	5	14	57	
502	558	2054015671	Nguyễn Thị Kim Chi	62K-ĐT1	17	12	16	6	51	Đạt
503	559	1954033057	Nguyễn Thị Kim Chi	61KT4	12	14	10	11	47	
504	560	2054036394	Trịnh Thị Linh Chi	62KT5	14	21	15	8	58	Đạt
505	561	1951060555	Hoàng Minh Chiến	61TH3	7	21	14	3	45	
506	563	1951060559	Nguyễn Minh Chiến	61TH4	2	13	13	BT	28	
507	564	2054025982	Lê Thị Chinh	62QT-TMĐT3	21	23	11	10	65	Đạt
508	565	2051069036	Nguyễn Phương Chinh	62TH	15	15	9	12	51	Đạt
509	566	1951060561	Nguyễn Doanh Chính	61HT	9	18	12	12	51	Đạt
510	567	1951060564	Vũ Văn Chức	61TH-NB	18	27	13	15	73	Đạt
511	569	1951211844	Nguyễn Thành Chung	61TĐH2	16	22	17	6	61	Đạt
512	571	1951060568	Mai Đình Công	61HT	16	17	15	8	56	Đạt
513	572	1951040211	Nguyễn Thành Công	61CX	2	10	12	8	32	
514	573	2051063474	Nguyễn Trí Công	62TH-NB	14	19	4	8	45	
515	574	1954034192	Đinh Thị Hồng Cúc	61KT	17	9	3	10	39	
516	575	2054036466	Lê Thu Cúc	62KT3	23	23	11	10	67	Đạt
517	576	2054025971	Tổng Thị Cúc	62QT-MAR3	13	25	19	16	73	Đạt
518	577	2054026201	Trần Thị Kim Cúc	62QT-TMĐT2	13	23	19	10	65	Đạt
519	578	1951232178	Trần Quang Cương	61KTO-CN2	18	28	19	11	76	Đạt
520	579	2051073342	Bùi Mạnh Cường	62CTN	23	21	20	15	79	Đạt
521	580	1951010071	Cao Văn Cường	61C	18	23	19	8	68	Đạt
522	581	2051234748	Chu Hùng Cường	62KTO-TK	15	28	17	18	78	Đạt
523	582	1951060574	Đỗ Quý Cường	61TH2	9	27	17	12	65	Đạt
524	583	1951050320	Nguyễn Hữu Cường	61CK-CNCK	11	27	17	7	62	Đạt
525	584	2051060422	Nguyễn Mạnh Cường	62K-QT	15	22	16	15	68	Đạt
526	585	2054015717	Nguyễn Tiến Cường	62K-ĐT1	0	9	10	BT	19	
527	586	1951064059	Phan Đức Cường	61TH	10	15	12	7	44	
528	587	1951211851	Phan Mạnh Cường	61TĐH1	19	24	15	12	70	Đạt
529	588	2051141020	Trần Quốc Cường	62QLXD-KT1	19	27	16	15	77	Đạt
530	589	2251061732	Vương Việt Cường	64CNTT3	28	29	17	17	91	Đạt
531	590	2054026274	Vũ Văn Đàm	62QT-MAR1	19	23	16	10	68	Đạt
532	591	1951211855	Trần Văn Dân	61TĐH2	9	16	15	6	46	
533	592	2051063942	Hoàng Hải Đăng	62HT	19	27	20	14	80	Đạt
534	593	2251272677	Đặng Bá Thành Danh	64ANM2	22	28	19	20	89	Đạt
535	594	2054026275	Đặng Thị Đào	62QT-TMĐT2	27	26	19	10	82	Đạt
536	595	2054026132	Lê Thị Anh Đào	62QT-TMĐT2	27	28	17	11	83	Đạt
537	596	2051072377	Phạm Hưng Đạo	62CTN	24	29	17	17	87	Đạt
538	597	1951013993	Đinh Mạnh Đạt	61C	21	27	16	17	81	Đạt
539	599	2051063958	Ngô Thanh Đạt	62PM1	20	26	16	8	70	Đạt
540	600	1951050323	Nguyễn Quốc Đạt	61CK-CNCK	14	13	14	11	52	Đạt
541	601	2151204001	Nguyễn Tiến Đạt	63CĐT1	22	19	12	17	70	Đạt
542	603	1951060596	Nguyễn Trần Tuấn Đạt	61TH4	11	19	16	16	62	Đạt
543	604	1951060598	Phạm Thành Đạt	61TH4	13	22	19	8	62	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
544	605	1954033390	Trần Tiến Đạt	61KT2	16	25	15	14	70	Đạt
545	606	1951211870	Trần Văn Đạt	61TĐH2	17	19	16	11	63	Đạt
546	607	2054015829	Trịnh Công Đạt	62K-QT	21	18	9	11	59	Đạt
547	608	2054015613	Lê Thị Ngọc Diễm	62K-PT	22	12	7	13	54	Đạt
548	610	2054015895	Ngô Thị Ngọc Diệp	62K-ĐT3	22	25	17	13	77	Đạt
549	613	2054025955	Nguyễn Văn Diệp	62QT-MAR3	16	20	11	11	58	Đạt
550	615	1951060602	Phan Văn Dinh	61TH6	15	19	13	9	56	Đạt
551	616	2151062732	Đoàn Ngọc Dịu	63CNTT3	24	23	11	15	73	Đạt
552	617	1951060606	Đỗ Thị Hải Đoan	61TH2	19	19	7	12	57	Đạt
553	618	2151060223	Dương Văn Đối	63CNTT3	23	24	12	12	71	Đạt
554	619	2251161978	Nguyễn Năng Đông	64HTTT3	19	21	11	14	65	Đạt
555	620	1951211878	Trương Đức Đồng	61TĐH4	23	15	11	12	61	Đạt
556	621	1951232191	Bùi Quang Dự	61KTO-CN1	13	24	14	14	65	Đạt
557	622	1951060610	Bùi Minh Đức	61TH4	2	12	8	BT	22	
558	623	1951060611	Chu Tiến Đức	61TH1	6	19	9	14	48	
559	624	1954033070	Hà Văn Đức	61KT4	1	12	16	BT	29	
560	626	1954012483	Hoàng Minh Đức	61K-ĐT	20	20	16	14	70	Đạt
561	627	2051060448	Hoàng Nghĩa Đức	62TH1	13	25	15	11	64	Đạt
562	628	1951060616	Hoàng Trung Đức	61PM1	18	17	8	10	53	Đạt
563	629	1951040219	Hoàng Xuân Đức	61CX	17	28	19	ĐC	ĐC	
564	630	2051013021	Lô Anh Đức	62C	18	23	14	9	64	Đạt
565	631	1951060619	Ngô Minh Đức	61TH2	6	17	9	12	44	
566	632	1951121281	Nguyễn Hữu Đức	61KTĐ-NLTT	3	15	13	10	41	
567	633	2054032079	Nguyễn Minh Đức	62KT2	7	11	11	4	33	
568	634	1951211880	Nguyễn Minh Đức	61TĐH4	19	23	11	13	66	Đạt
569	635	2051060454	Nguyễn Trọng Đức	62PM1	13	24	16	14	67	Đạt
570	636	1951060623	Nguyễn Văn Đức	61TH2	11	20	13	12	56	Đạt
571	637	1951064144	Phùng Đại Đức	61TH	17	20	14	14	65	Đạt
572	638	2051060460	Vì Thanh Đức	62TH2	22	26	9	17	74	Đạt
573	639	2251272686	Tổng Minh Đức	64ANM2	11	18	9	8	46	
574	640	2054015797	Đoàn Thị Ngọc Dung	62K-ĐT1	18	24	13	4	59	
575	641	2054026255	Lê Thị Dung	62QT-MAR1	11	14	15	7	47	
576	642	2054026122	Nguyễn Phương Dung	62QT-TMĐT2	26	19	17	17	79	Đạt
577	643	2051060462	Nguyễn Thị Dung	62TH1	26	22	17	14	79	Đạt
578	644	1951201651	Nguyễn Thị Dung	61CĐT2	10	17	6	6	39	
579	645	2054026166	Vũ Thị Kim Dung	62QT-TMĐT3	25	23	17	13	78	Đạt
580	646	2051063830	Bùi Tiến Dũng	62TH3	21	28	19	BT	68	
581	647	2051124976	Đào Công Dũng	62KTĐ-ĐCN	16	12	8	13	49	
582	648	1951222114	Hoàng Mạnh Dũng	61CTM	4	19	10	16	49	
583	649	2051063547	Nguyễn Tuấn Dũng	62TH2	26	25	15	15	81	Đạt
584	650	1951232211	Nguyễn Văn Dũng	61KTO.NB-CN	11	13	19	10	53	Đạt
585	651	2154035217	Nguyễn Việt Dũng	63KT1	24	28	17	17	86	Đạt
586	652	2151200625	Trần Đức Dũng	63CĐT1	17	28	19	18	82	Đạt
587	653	2051063913	Trần Quang Đức Dũng	62HT	24	28	11	15	78	Đạt
588	654	2251161982	Lưu Công Quốc Dũng	64HTTT2	24	28	20	17	89	Đạt
589	655	2251172306	Phạm Văn Dũng	64KTPM.NB	28	29	17	18	92	Đạt
590	656	2051063974	Cần Cao Dương	62PM1	19	18	16	15	68	Đạt
591	658	1951060653	Nguyễn Thùy Dương	61TH3	20	22	16	9	67	Đạt
592	659	1951121285	Nguyễn Tùng Dương	61CX	15	18	15	16	64	Đạt
593	660	2151203993	Phạm Ngọc Dương	63CĐT1	14	17	10	6	47	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
594	661	1951121287	Phan Hữu Tùng	Dương	61KTĐ-ĐCN	14	21	10	11	56	Đạt
595	662	2054032087	Tạ Thùy	Dương	62KT2	11	11	10	4	36	
596	663	1951211886	Trần Trung	Dương	61TĐH3	10	17	12	8	47	
597	664	1951211887	Trần Văn	Dương	61TĐH3	17	19	15	9	60	Đạt
598	665	2251283515	Phạm Hoàng	Dương	64KTRB	20	29	13	17	79	Đạt
599	666	1951211889	Bùi Văn	Duy	61TĐH3	3	18	11	9	41	
600	667	1951121288	Đỗ Văn	Duy	61KTĐ-ĐCN	7	21	11	4	43	
601	668	2051063832	Lê Chí	Duy	62PM2	16	23	16	6	61	Đạt
602	669	1951191578	Lê Khánh	Duy	61SH	9	18	19	12	58	Đạt
603	670	1951211891	Nguyễn Quốc	Duy	61TĐH3	14	20	16	14	64	Đạt
604	671	2054036556	Lê Thị	Duyên	62KT2	14	22	17	11	64	Đạt
605	672	2051093383	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	62QLXD-KT2	15	21	13	9	58	Đạt
606	673	2054015630	Phạm Thị	Duyên	62K-ĐT2	18	22	13	11	64	Đạt
607	676	2154071292	Lê Bảo	Giang	63LG1	22	26	17	18	83	Đạt
608	677	2054036520	Lương Thị Hương	Giang	62KT6	9	11	6	8	34	
609	678	2054021873	Lưu Huyền	Giang	62QT-MAR1	15	14	12	12	53	Đạt
610	680	1954034159	Nguyễn Thị Hương	Giang	61KT	3	12	1	BT	16	
611	681	1954022756	Ứng Thị Hương	Giang	61QT-MAR1	0	11	7	BT	18	
612	682	2251061763	Đậu Văn	Giang	64CNTT2	20	25	11	15	71	Đạt
613	684	1951211892	Trần Ngọc	Giàu	61TĐH2	3	13	7	3	26	
614	685	2051141034	Đinh Trọng	Hà	62QLXD-KT1	7	13	8	11	39	
615	687	1951040228	Lê Thị Thu	Hà	61CX	10	14	14	3	41	
616	689	2054036497	Lương Thị Thu	Hà	62KT5	12	14	10	BT	36	
617	690	2054015639	Nguyễn Hoàng	Hà	62K-ĐT2	27	25	17	14	83	Đạt
618	691	2051093378	Nguyễn Thị Thu	Hà	62MT	19	18	12	9	58	Đạt
619	692	2154071287	Nguyễn Thị Thu	Hà	63LG1	12	13	12	13	50	Đạt
620	693	1951020156	Nguyễn Thu	Hà	61N	13	17	8	6	44	
621	694	1951091177	Nguyễn Việt	Hà	61MT	2	16	8	BT	26	
622	695	2054015856	Phạm Nguyệt	Hà	62K-ĐT1	12	19	11	10	52	Đạt
623	696	1954022767	Phạm Thị Thu	Hà	61QT-MAR1	9	17	13	7	46	
624	697	2054026068	Phan Đỗ Việt	Hà	62QT-TMĐT2	23	27	17	8	75	Đạt
625	698	2054036425	Trần Thu	Hà	62KT2	17	18	16	14	65	Đạt
626	699	2054015844	Vũ Thu	Hà	62K-ĐT1	15	19	16	12	62	Đạt
627	700	2051063943	Bùi Minh	Hải	62PM2	6	12	12	11	41	
628	701	1951232225	Hoàng Xuân	Hải	61KTO-CN1	15	26	12	9	62	Đạt
629	702	2151204016	Lê Văn	Hải	63CĐT1	20	26	15	15	76	Đạt
630	703	2054015872	Nguyễn An	Hải	62K-PT	18	24	17	17	76	Đạt
631	704	1951060678	Nguyễn Đức	Hải	61TH2	14	18	11	13	56	Đạt
632	705	1951201666	Phạm Đức	Hải	61CĐT1	6	10	14	4	34	
633	706	1951060683	Phạm Thanh	Hải	61TH-NB	26	18	15	13	72	Đạt
634	708	1951211899	Trần Thanh	Hải	61TĐH2	6	12	7	BT	25	
635	709	2054026147	Trần Thế	Hải	62QT-TMĐT3	14	6	8	6	34	
636	710	1951060685	Trình Đức	Hải	61TH3	26	25	13	17	81	Đạt
637	711	2054015632	Vũ Tuấn	Hải	62K-PT	20	29	19	16	84	Đạt
638	712	1951211900	Vũ Văn	Hải	61TĐH4	3	6	10	4	23	
639	713	1951020157	Phạm Ngọc	Hân	61N	9	20	10	8	47	
640	714	2051063455	Phạm Văn	Hân	62TH2	14	19	16	7	56	Đạt
641	715	2054011681	Đoàn Nhật	Hằng	62K-PT	20	18	16	12	66	Đạt
642	716	2054032103	Lê Thị	Hằng	62KT2	14	21	9	6	50	Đạt
643	717	2054036548	Nguyễn Thị	Hằng	62KT6	23	26	18	15	82	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
644	718	1951141453	Nguyễn Thị Hằng	61QLXD-KT	3	17	7	4	31	
645	719	2054015738	Nguyễn Thị Hằng	62K-ĐT3	23	23	12	10	68	Đạt
646	720	2054032107	Nguyễn Thị Thu Hằng	62KT2	0	12	7	4	23	
647	721	2054036467	Phạm Thị Hằng	62KT5	21	25	7	13	66	Đạt
648	722	2054036333	Đinh Thị Hạnh	62KT3	21	19	11	10	61	Đạt
649	723	2054036373	Khiếu Minh Hạnh	62KT3	23	18	12	10	63	Đạt
650	724	2054036444	Nguyễn Thị Hạnh	62KT4	22	18	8	9	57	Đạt
651	725	2054036412	Phạm Thị Thu Hạnh	62KT3	18	20	8	12	58	Đạt
652	727	2054015918	Đỗ Duy Hào	62K-ĐT2	15	16	16	14	61	Đạt
653	728	1951141455	Nguyễn Thị Hào	61QLXD-QL	19	17	15	4	55	
654	729	1951191581	Vũ Công Hậu	61SH	10	12	16	12	50	Đạt
655	730	1954022782	Đoàn Thị Thanh Hiền	61QT-KDQT	11	24	17	13	65	Đạt
656	731	1951064074	Hoàng Thị Hưng Hiền	61TH	20	17	15	7	59	Đạt
657	733	2054015696	Nguyễn Thu Hiền	62K-ĐT3	26	22	17	11	76	Đạt
658	734	2054036360	Quách Thị Thu Hiền	62KT3	21	28	19	16	84	Đạt
659	735	2051012355	Trần Thị Hiền	62C	20	26	19	6	71	Đạt
660	736	1951201672	Nguyễn Duy Hiền	61CĐT3	23	25	17	11	76	Đạt
661	737	2054015799	Nguyễn Tiến Hiền	62K-QT	23	19	7	8	57	Đạt
662	738	1951191584	Trịnh Tuấn Hiền	61SH	26	28	10	18	82	Đạt
663	739	1951050355	Vũ Đình Hiền	61CK-CNCK	13	11	6	4	34	
664	740	1951211910	Đinh Mạnh Hiệp	61TĐH3	14	18	12	14	58	Đạt
665	741	2051215188	Hồ Đình Hiệp	62TĐH-ĐK4	25	19	12	8	64	Đạt
666	742	2054015758	Nguyễn Bá Hoàng Hiệp	62K-QT	22	24	17	13	76	Đạt
667	743	1951020158	Nguyễn Quang Hiệp	61N	19	15	12	6	52	Đạt
668	744	2054015880	Nguyễn Trọng Hiệp	62K-PT	18	19	12	12	61	Đạt
669	745	2051215148	Bùi Văn Hiếu	62TĐH-ĐK1	23	21	9	4	57	
670	746	1951040233	Đỗ Văn Hiếu	61CX	12	25	20	8	65	Đạt
671	747	2051023285	Lâm Trung Hiếu	62N	19	20	14	13	66	Đạt
672	748	1951121297	Lê Minh Hiếu	61KTĐ-HTĐ	25	21	13	12	71	Đạt
673	749	1951060701	Lê Quý Hiếu	61TH3	16	19	16	13	64	Đạt
674	750	2154021255	Lý Đức Hiếu	63QT-KDQT2	26	25	19	16	86	Đạt
675	751	1951060702	Ngô Văn Hiếu	61TH2	18	28	17	10	73	Đạt
676	752	2054015739	Nguyễn Đức Hiếu	62K-ĐT3	20	21	15	12	68	Đạt
677	753	2051063548	Nguyễn Đức Hiếu	62TH4	22	27	18	13	80	Đạt
678	754	1951064034	Nguyễn Đức Hiếu	61TH	10	16	10	12	48	
679	755	2054015881	Nguyễn Hoàng Hiếu	62K-QT	21	28	19	18	86	Đạt
680	756	2151062767	Nguyễn Minh Hiếu	63CNTT1	23	28	18	19	88	Đạt
681	757	1951040235	Nguyễn Ngọc Hiếu	61CX	0	10	4	BT	14	
682	758	2051010039	Nguyễn Quang Hiếu	62C	9	15	6	11	41	
683	760	1951121300	Nguyễn Quang Hiếu	61KTĐ-ĐCN	14	14	16	13	57	Đạt
684	762	2051215295	Nguyễn Tôn Trung Hiếu	62TĐH-ĐK4	19	25	19	16	79	Đạt
685	763	2051010040	Nguyễn Trung Hiếu	62C	10	16	8	9	43	
686	764	2051063883	Nguyễn Trung Hiếu	62PM2	20	25	13	14	72	Đạt
687	765	1954033128	Nguyễn Văn Hiếu	61KT1	12	13	7	13	45	
688	766	2054021895	Phạm Đức Hiếu	62QT-MAR1	5	18	11	6	40	
689	767	2054026169	Phạm Minh Hiếu	62QT-TMĐT3	12	19	12	10	53	Đạt
690	768	2054026226	Phạm Minh Hiếu	62QT-TMĐT3	10	17	10	9	46	
691	769	2051063961	Trần Bùi Trung Hiếu	62TH2	21	21	16	16	74	Đạt
692	771	2051211332	Vũ Ngọc Hiếu	62TĐH-ĐK2	5	13	12	6	36	
693	772	2154025034	Vũ Trung Hiếu	63QT-KDQT1	19	22	16	15	72	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
694	773	1951201683	Bùi Văn	Hiệu	61CĐT2	3	9	6	10	28	
695	774	2054015618	Mai Lê Phương	Hoa	62K-QT	26	27	15	16	84	Đạt
696	775	1951020161	Nguyễn Thị	Hoa	61N	10	18	12	9	49	
697	777	1951064076	Nguyễn Thị	Hòa	61TH	18	20	15	11	64	Đạt
698	779	2054036558	Võ Thị Khánh	Hòa	62KT5	17	22	8	12	59	Đạt
699	780	1954022799	Đỗ Thanh	Hoài	61QT-MAR1	21	23	20	ĐC	ĐC	
700	781	1951141462	Hoàng Thu	Hoài	61QLXD-QL	17	17	16	9	59	Đạt
701	782	1951010089	Nguyễn Thị	Hoài	61C	19	15	14	9	57	Đạt
702	783	2054026076	Nguyễn Thị Thu	Hoài	62QT-TMĐT1	26	28	15	13	82	Đạt
703	785	1954022800	Lê Trọng	Hoàn	61QT-MAR1	3	9	5	7	24	
704	786	2054036472	Nguyễn Thị	Hoàn	62KT5	21	25	9	14	69	Đạt
705	787	1951064201	Tòng Văn	Hoàn	61TH	7	17	15	4	43	
706	788	2051063963	Trần Việt	Hoàn	62PM2	11	22	4	10	47	
707	789	1951040238	Bé Việt	Hoàng	61CX	7	12	13	6	38	
708	790	2054015612	Bùi Huy	Hoàng	62K-ĐT1	11	21	17	10	59	Đạt
709	791	2054036386	Đỗ Huy	Hoàng	62KT4	10	13	12	9	44	
710	792	1951201686	Đoàn Huy	Hoàng	61CĐT2	20	21	11	10	62	Đạt
711	793	1954022801	Đới Minh	Hoàng	61QT-TMĐT1	15	20	13	15	63	Đạt
712	794	1951111231	Lê Ngọc Huy	Hoàng	61CX	9	19	11	12	51	Đạt
713	795	2054015746	Lương Việt	Hoàng	62K-ĐT1	13	23	16	14	66	Đạt
714	796	2051063749	Lưu Việt	Hoàng	62TH1	19	20	16	9	64	Đạt
715	797	1951071152	Nguyễn Tân	Hoàng	61CTN	4	19	12	4	39	
716	799	1951050367	Nguyễn Tiến	Hoàng	61CK-QLM	9	16	8	15	48	
717	800	1951232246	Nguyễn Văn	Hoàng	61KTO-CN1	9	17	12	8	46	
718	801	1951211925	Nguyễn Việt	Hoàng	61TĐH2	2	17	12	9	40	
719	802	1951141463	Nguyễn Việt	Hoàng	61QLXD-KT	5	18	12	4	39	
720	803	2051063885	Nguyễn Việt	Hoàng	62PM1	12	22	10	10	54	Đạt
721	804	1954034176	Nguyễn Xuân	Hoàng	61KT	10	25	9	4	48	
722	805	1951101212	Phạm Minh	Hoàng	61H	9	13	12	12	46	
723	807	1951093423	Trịnh Minh	Hoàng	61MT	9	20	8	14	51	Đạt
724	808	2054036405	Nguyễn Thị	Hồi	62KT5	26	18	11	9	64	Đạt
725	809	2051060528	Hoàng Thu	Hồng	62TH2	25	20	11	18	74	Đạt
726	811	2051063484	Nguyễn Bá	Huân	62PM2	10	17	14	13	54	Đạt
727	812	1951050373	Đỗ Công	Huân	61CK-CNCK	12	21	12	7	52	Đạt
728	813	1951060730	Lê Đức	Huân	61TH4	18	24	11	15	68	Đạt
729	814	1951040242	Trần Văn	Huân	61CX	17	17	14	8	56	Đạt
730	815	2054026149	Trần Thị	Huê	62QT-MAR3	17	20	14	10	61	Đạt
731	816	2054032129	Lê Thị	Huế	62KT2	18	21	14	8	61	Đạt
732	817	1951071153	Nguyễn Phương	Huế	61CTN	11	10	14	6	41	
733	818	2054036623	Trần Thị Minh	Huế	62KT3	16	22	12	11	61	Đạt
734	819	2054026116	Dương Thị	Huệ	62QT-MAR1	12	19	9	11	51	Đạt
735	820	2054036340	Phạm Thị Minh	Huệ	62KT3	23	20	7	12	62	Đạt
736	821	1951121311	Nguyễn Bá	Hùng	61KTĐ-ĐCN	12	19	15	10	56	Đạt
737	823	2151061184	Nguyễn Đức	Hùng	63CNTT1	12	16	11	8	47	
738	824	1951101213	Nguyễn Duy	Hùng	61H	6	12	11	9	38	
739	825	1951121312	Nguyễn Mạnh	Hùng	61KTĐ-ĐCN	20	18	13	10	61	Đạt
740	826	2051060534	Nguyễn Mạnh	Hùng	62TH5	13	14	11	10	48	
741	827	2051125046	Nguyễn Mạnh	Hùng	62KTĐ-NLTT	10	14	11	4	39	
742	828	1951050376	Nguyễn Sỹ	Hùng	61CK-MXD	9	16	15	4	44	
743	829	1951060885	Lê Thị Hồng	Ngân	61TH3	16	13	11	9	49	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
744	830	2151214263	Đỗ Việt Nghĩa	63TĐH1	23	23	19	15	80	Đạt
745	831	2054026065	Nguyễn Lương Đình Nghĩa	62QT-MAR2	15	28	16	12	71	Đạt
746	832	1954012584	Nguyễn Văn Nghĩa	61K-QT	22	29	19	18	88	Đạt
747	833	1951121342	Trần Văn Nghĩa	61KTĐ-ĐCN	20	24	11	11	66	Đạt
748	834	1951201742	Trần Xuân Nghĩa	61CĐT1	12	15	10	4	41	
749	835	2054015658	Bùi Thị Ngọc	62K-ĐT2	17	16	13	11	57	Đạt
750	836	1951201744	Bùi Xuân Ngọc	61CĐT2	16	13	9	14	52	Đạt
751	837	2054026058	Cao Lê Hoàng Yến Ngọc	62QT-TMĐT3	18	21	9	12	60	Đạt
752	838	2054021952	Đỗ Văn Ngọc	62QT-KDQT	11	21	19	6	57	Đạt
753	839	2054015752	Lê Bích Ngọc	62K-ĐT2	20	22	16	15	73	Đạt
754	840	2154010914	Lê Hồng Ngọc	63K-ĐT	16	15	5	13	49	
755	841	2054036359	Nguyễn Thị Ngọc	62KT3	15	15	15	8	53	Đạt
756	843	2051063476	Nguyễn Thị Bích Ngọc	62PM2	22	27	14	11	74	Đạt
757	844	2051113193	Nguyễn Thị Bích Ngọc	62CT	14	24	19	2	59	
758	846	2054021956	Nguyễn Văn Ngọc	62QT-MAR1	19	18	12	9	58	Đạt
759	847	2054036503	Phùng Thị Bích Ngọc	62KT5	23	22	17	12	74	Đạt
760	848	2051063904	Vũ Thị Như Ngọc	62TH5	12	19	13	12	56	Đạt
761	849	1951141501	Đỗ Hoàng Nguyên	61QLXD-KT	19	18	14	11	62	Đạt
762	850	2054021958	Đặng Thị Thu Nguyệt	62QT-TMĐT1	14	13	15	12	54	Đạt
763	851	1951060901	Đỗ Tuyết Nguyệt	61PM2	17	20	15	15	67	Đạt
764	852	2054036329	Phạm Minh Nguyệt	62KT3	17	26	13	11	67	Đạt
765	853	2054026090	Trịnh Thị Nguyệt	62QT-TMĐT3	26	20	15	10	71	Đạt
766	855	2054032206	Nguyễn Thị Nhân	62KT1	26	28	13	13	80	Đạt
767	856	2051215185	Lê Sỹ Nhân	62TĐH-ĐK1	24	24	15	17	80	Đạt
768	857	2054026176	Trần Văn Nhanh	62QT-MAR3	14	15	12	10	51	Đạt
769	859	2054015859	Lý Danh Nhật	62K-ĐT3	19	21	14	15	69	Đạt
770	860	1954012598	Thái Ngọc Nhật	61K-ĐT	19	14	15	10	58	Đạt
771	861	2054015850	Khúc Thảo Nhi	62K-ĐT2	1	10	3	BT	14	
772	862	1951191597	Mai Tú Nhi	61SH	10	8	10	9	37	
773	863	2051063450	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	62TH1	25	22	16	13	76	Đạt
774	864	2054011755	Nguyễn Thanh Thắc Nhi	62K-QT	11	25	19	17	72	Đạt
775	865	2054036431	Trịnh Thị Nhi	62KT5	20	24	14	7	65	Đạt
776	866	2054036283	Cần Thị Kim Nhung	62KT4	19	26	12	10	67	Đạt
777	867	2054036440	Lê Thị Hồng Nhung	62KT5	17	26	15	10	68	Đạt
778	868	2051063473	Mạch Thị Nhung	62TH2	22	25	16	9	72	Đạt
779	869	2054021963	Ngô Thị Hồng Nhung	62QT-MAR1	16	20	7	11	54	Đạt
780	870	2054026004	Nguyễn Thanh Nhung	62QT-MAR3	20	26	11	17	74	Đạt
781	871	2054015860	Nguyễn Thị Nhung	62K-PT	15	21	15	10	61	Đạt
782	872	2054036461	Nhữ Thị Trang Nhung	62KT5	18	18	14	9	59	Đạt
783	873	2054015780	Phạm Thị Nhung	62K-ĐT3	20	15	5	12	52	
784	874	2054032213	Tổng Thị Thùy Nhung	62KT2	12	14	13	8	47	
785	875	2054036578	Trương Thị Hồng Nhung	62KT6	15	19	15	12	61	Đạt
786	876	2154075822	Trương Thị Hồng Nhung	63LG1	13	23	12	16	64	Đạt
787	877	2054021965	Vũ Thị Nhung	62QT-TMĐT1	16	21	7	11	55	Đạt
788	878	2051013016	Vũ Thị Hồng Nhung	62C	0	14	8	BT	22	
789	879	1951060909	Vũ Thị Nụ	61TH3	24	17	15	9	65	Đạt
790	880	1951193496	Bùi Thị Kim Oanh	61SH	10	19	15	8	52	Đạt
791	881	2054025987	Đặng Thị Kim Oanh	62QT-TMĐT2	22	17	12	10	61	Đạt
792	882	1951060910	Lê Thị Oanh	61TH4	14	16	4	9	43	
793	883	1951020168	Lê Thị Kim Oanh	61N	16	17	10	8	51	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
794	884	2054036602	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	62KT4	16	26	4	10	56	
795	885	2054036514	Phạm Thị Kiều	Oanh	62KT6	5	15	7	4	31	
796	888	2054025956	Vũ Văn	Phi	62QT-TMĐT3	11	26	18	14	69	Đạt
797	889	2054021969	Đặng Thế	Phong	62QT-MAR1	21	19	15	13	68	Đạt
798	890	1951234118	Hoàng Thanh	Phong	61KTO-CN1	0	16	8	BT	24	
799	891	2051063551	Nguyễn Công	Phong	62TH4	17	21	12	9	59	Đạt
800	893	2151173811	Nguyễn Phi	Phong	63KTPM2	21	28	17	15	81	Đạt
801	895	1951232315	Hoàng Văn	Phong	61KTO-TK	12	22	14	13	61	Đạt
802	896	1951234181	Đỗ Văn	Phú	61KTO-CN1	7	13	5	9	34	
803	898	1951141506	Nguyễn Quang	Phúc	61QLXD-KT	9	11	10	11	41	
804	900	1951060923	Trần Thị	Phúc	61HT	19	18	9	12	58	Đạt
805	901	2251162111	Bùi Minh	Phúc	64HTTT1	18	28	19	16	81	Đạt
806	903	2051063780	Đặng Đình	Phương	62TH4	9	11	4	BT	24	
807	904	2054015710	Đinh Thị Lan	Phương	62K-ĐT2	12	13	16	6	47	
808	905	2154035327	Đỗ Minh	Phương	63KT1	22	18	17	14	71	Đạt
809	906	2054015791	Đỗ Thu	Phương	62K-ĐT2	12	14	14	8	48	
810	907	2051063457	Đồng Thị	Phương	62TH5	17	16	15	7	55	Đạt
811	908	2054036309	Lê Minh	Phương	62KT4	9	18	17	9	53	Đạt
812	909	1954033278	Lê Phan Hoài	Phương	61KT3	13	14	18	9	54	Đạt
813	910	1954033279	Lê Thị Thu	Phương	61KT5	3	11	8	BT	22	
814	911	2054036475	Lê Thị Thu	Phương	62KT5	16	18	19	8	61	Đạt
815	912	2051063453	Nguyễn Đăng	Phương	62TH5	17	28	17	15	77	Đạt
816	913	1951060926	Nguyễn Hoài	Phương	61TH1	13	24	19	7	63	Đạt
817	914	1951201758	Nguyễn Hữu	Phương	61CĐT2	10	21	15	8	54	Đạt
818	915	2054025925	Nguyễn Mai	Phương	62QT-TMĐT3	25	28	15	14	82	Đạt
819	917	2051060660	Nguyễn Thị Hà	Phương	62TH1	22	23	16	15	76	Đạt
820	918	2051111761	Nguyễn Việt	Phương	62CT	16	23	15	18	72	Đạt
821	919	1951141508	Phạm Thị	Phương	61QLXD-KT	10	21	18	11	60	Đạt
822	920	1951023409	Phùng Thị Minh	Phương	61N	15	23	16	12	66	Đạt
823	921	2054015808	Trần Thị Lan	Phương	62K-ĐT2	23	26	20	13	82	Đạt
824	923	1954022915	Vũ Thị	Phương	61QT-MAR3	16	21	15	8	60	Đạt
825	924	1951060935	Bùi Trung	Quân	61TH4	19	25	15	14	73	Đạt
826	925	1951060936	Đinh Hồng	Quân	61TH4	20	28	17	14	79	Đạt
827	926	1951060939	Hồ Hồng	Quân	61PM1	17	18	17	9	61	Đạt
828	927	2051070817	Lê Anh	Quân	62CTN	19	28	16	15	78	Đạt
829	928	1951060941	Nguyễn Công	Quân	61TH4	7	27	11	BT	45	
830	929	2051023297	Nguyễn Hồng	Quân	62N	17	26	12	8	63	Đạt
831	930	2051125056	Nguyễn Văn	Quân	62KTĐ-ĐCN	14	22	14	4	54	
832	931	1951050425	Nguyễn Văn	Quân	61CK-CNCK	16	22	18	11	67	Đạt
833	932	1951232328	Trần Anh	Quân	61KTO.NB-CN	19	23	19	13	74	Đạt
834	933	1951212002	Đoàn Minh	Quang	61TĐH2	17	22	19	7	65	Đạt
835	934	1951232329	Hoàng Minh	Quang	61KTO-CN1	18	17	10	12	57	Đạt
836	935	2054032228	Lê Hồng	Quang	62KT2	15	17	16	16	64	Đạt
837	936	2054015824	Nguyễn Minh	Quang	62K-ĐT3	12	23	12	7	54	Đạt
838	937	1951060957	Nguyễn Văn	Quang	61TH4	15	25	16	9	65	Đạt
839	938	2054015781	Phùng Gia	Quốc	62K-PT	22	24	12	10	68	Đạt
840	939	1951060964	Tường Đăng Vương	Quốc	61TH-NB	13	21	13	12	59	Đạt
841	940	1951191600	Vũ Minh	Quý	61SH	10	17	12	14	53	Đạt
842	941	2151062860	Đỗ	Quyên	63CNTT1	21	30	15	19	85	Đạt
843	942	2054032229	Kiều Lệ	Quyên	62KT1	14	10	11	12	47	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
844	943	2054026190	Lê Thị	Quyên	62QT-MAR2	12	26	14	10	62	Đạt
845	944	2054015626	Nguyễn Thị Thu	Quyên	62K-QT	24	28	19	15	86	Đạt
846	945	2054026161	Phạm Thị Hồng	Quyên	62QT-TMĐT2	18	14	15	10	57	Đạt
847	946	2054036343	Trần Thu	Quyên	62KT3	15	20	15	4	54	
848	948	1951212009	Nguyễn Việt	Quyết	61TĐH4	13	22	13	13	61	Đạt
849	949	2054036550	Bùi Diễm	Quỳnh	62KT3	14	20	7	11	52	Đạt
850	950	2054036432	Cần Diễm	Quỳnh	62KT4	15	28	15	8	66	Đạt
851	951	2054025990	Đinh Thị Diễm	Quỳnh	62QT-MAR3	21	26	16	19	82	Đạt
852	952	2054015638	Dương Thị Như	Quỳnh	62K-ĐT3	21	24	15	11	71	Đạt
853	953	2051013009	Lương Thúy	Quỳnh	62C	2	17	15	4	38	
854	954	2054036476	Nguyễn Thảo	Quỳnh	62KT3	22	30	19	17	88	Đạt
855	955	2054036463	Nguyễn Thị	Quỳnh	62KT2	6	8	6	8	28	
856	956	1951212010	Nguyễn Văn	Quỳnh	61TĐH2	15	17	17	12	61	Đạt
857	957	2054025965	Phạm Như	Quỳnh	62QT-MAR3	16	22	11	9	58	Đạt
858	958	2054036527	Phạm Thị Thu	Quỳnh	62KT6	17	20	15	12	64	Đạt
859	959	2051201236	Trần Mạnh	Quỳnh	62CĐT4	7	26	16	7	56	
860	960	2051060677	Trần Thị	Quỳnh	62TH4	23	24	16	10	73	Đạt
861	961	2054011770	Vũ Như	Quỳnh	62K-ĐT2	26	27	16	11	80	Đạt
862	962	2054036469	Vũ Như	Quỳnh	62KT1	17	24	17	18	76	Đạt
863	963	2051063926	Vũ Thị Diễm	Quỳnh	62TH5	18	24	12	6	60	Đạt
864	964	2054015619	Vũ Thị Diễm	Quỳnh	62K-QT	21	21	15	14	71	Đạt
865	965	2054015836	Vũ Thị Diệu	Quỳnh	62K-QT	21	24	15	15	75	Đạt
866	967	1951212011	Đặng Quang	Sang	61TĐH3	19	24	16	12	71	Đạt
867	968	1951121355	Vũ Trọng	Sang	61KTĐ-ĐCN	6	23	16	7	52	
868	970	1951212013	Bùi Văn	Sao	61TĐH1	11	16	16	7	50	Đạt
869	971	2051063927	Nguyễn Văn	Sinh	62TH2	20	20	17	16	73	Đạt
870	972	1951060979	Trần Văn	Sinh	61HT	20	18	15	14	67	Đạt
871	973	1951232337	Đinh Chí	Sơn	61KTO-TK	6	9	10	4	29	
872	974	2051060680	Hồ Sỹ	Sơn	62TH4	11	17	15	7	50	Đạt
873	975	1951232338	Hoàng Liên	Sơn	61KTO.NB-CN	6	19	15	4	44	
874	976	1951060981	Lê Ngọc	Sơn	61HT	23	19	16	12	70	Đạt
875	977	1951010127	Lê Quốc	Sơn	61C	10	15	10	6	41	
876	978	1951060983	Nguyễn Đắc	Sơn	61TH6	18	20	13	13	64	Đạt
877	980	2051063980	Nguyễn Thanh	Sơn	62TH2	20	26	15	15	76	Đạt
878	981	1951191602	Nguyễn Trường	Sơn	61SH	4	7	10	4	25	
879	982	1951232341	Nguyễn Văn	Sơn	61KTO-CN2	9	21	15	9	54	Đạt
880	983	2051093389	Phạm Ngọc	Sơn	62MT	17	22	15	4	58	
881	984	1951212018	Phạm Văn	Sơn	61TĐH3	12	7	12	10	41	
882	985	2154025118	Tổng Ngọc	Sơn	63QT-KDQT1	24	28	14	12	78	Đạt
883	986	1951060989	Vũ Thế	Song	61TH4	14	16	15	6	51	Đạt
884	987	1951010128	Phùng Đức	Tài	61C	9	21	14	8	52	Đạt
885	988	2051060693	Nguyễn Đức	Tâm	62PM2	28	22	16	14	80	Đạt
886	989	1951020173	Đỗ Đức	Tân	61N	20	21	14	6	61	Đạt
887	990	1951060996	Nguyễn Duy	Tân	61HT	19	20	11	13	63	Đạt
888	991	2054025998	Nguyễn Hoàng Nhật	Tân	62QT-MAR1	23	26	16	17	82	Đạt
889	992	1951010133	Phan Ngọc	Tân	61C	14	27	14	14	69	Đạt
890	993	1951212026	Vũ Văn	Tân	61TĐH1	9	24	11	BT	44	
891	994	1951212027	Nguyễn Duy	Thạch	61TĐH2	9	9	12	4	34	
892	995	1951113455	Đinh Văn	Thái	61CT	14	13	16	10	53	Đạt
893	997	1951212028	Nguyễn Quang	Thái	61TĐH1	6	13	11	9	39	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
894	998	1951212031	Trần Văn	Thái	61TĐH2	0	21	14	4	39	
895	999	2151171218	Võ Tấn	Thái	63KTPM2	14	21	17	16	68	Đạt
896	1000	1951061006	Đinh Thị Hồng	Thắm	61TH2	10	12	12	6	40	
897	1001	1951061008	Nguyễn Thị	Thắm	61HT	6	12	15	9	42	
898	1002	2054036383	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	62KT6	7	16	12	3	38	
899	1004	1951212032	Đỗ Đức	Thắng	61TĐH3	0	13	17	BT	30	
900	1005	2051060701	Lê Đình	Thắng	62HT	12	22	13	12	59	Đạt
901	1006	1951061014	Lê Đức	Thắng	61TH4	4	21	6	7	38	
902	1007	1951061013	Lê Đức	Thắng	61TH5	12	17	9	BT	38	
903	1008	1951061015	Nguyễn Công	Thắng	61TH-NB	22	30	19	19	90	Đạt
904	1010	2051133266	Nguyễn Hữu	Thắng	62GT	20	26	16	14	76	Đạt
905	1011	1951201775	Nguyễn Kim	Thắng	61CĐT1	10	14	6	7	37	
906	1012	1951040278	Phùng Đức	Thắng	61CX	9	14	15	BT	38	
907	1013	2251162149	Đinh Cao	Thắng	64HTTT1	20	21	16	14	71	Đạt
908	1014	1951061020	Nguyễn Duy	Thanh	61TH6	18	16	12	10	56	Đạt
909	1015	2054026268	Nguyễn Thị	Thanh	62QT-TMĐT2	0	11	7	BT	18	
910	1016	2051063658	Vũ Thị	Thanh	62TH1	9	18	12	10	49	
911	1018	2051110912	Đỗ Quang	Thành	62CT	14	17	7	6	44	
912	1019	1951061022	Dương Văn	Thành	61TH6	16	25	14	15	70	Đạt
913	1021	1951040279	Hoàng Kim	Thành	61CX	11	17	12	12	52	Đạt
914	1022	1951113470	Lâm Ngọc	Thành	61CT	4	28	15	2	49	
915	1023	1951050451	Lê Phú	Thành	61CK-QLM	9	10	7	8	34	
916	1024	2054021994	Nguyễn Đình	Thành	62QT-TMĐT1	18	24	16	18	76	Đạt
917	1025	2051063786	Nguyễn Hữu	Thành	62TH5	17	15	10	12	54	Đạt
918	1026	1951050452	Nguyễn Ngọc	Thành	61CK-CNCK	9	13	10	7	39	
919	1027	2054026123	Nguyễn Thành	Đạt	62QT-TMĐT1	9	11	7	6	33	
920	1028	1951222116	Nguyễn Đình	Dương	61CK.NB-CNCK	22	17	11	11	61	Đạt
921	1029	1951060715	Nguyễn Văn	Hòa	61TH5	27	22	10	14	73	Đạt
922	1030	2051060531	Bùi Duy	Hùng	62TH2	22	16	11	12	61	Đạt
923	1031	1951064097	Nguyễn Mộng	Nam	61TH	9	25	17	14	65	Đạt
924	1032	2054026191	Bùi Hải	Sơn	62QT-TMĐT1	2	8	4	4	18	
925	1033	2051013000	Trần Đức	Thành	62C	22	22	7	15	66	Đạt
926	1035	175A010295	Đỗ Xuân	Thắng	59QLXD	15	15	12	12	54	Đạt
927	1036	1851171416	Vũ Hoàng	Nghĩa	60PM1	9	9	9	6	33	
928	1037	1851180438	Nguyễn Ngọc	Long	60KTH-HC	10	18	11	9	48	
929	1038	1851030290	Đỗ Minh	Châu	60V	10	14	15	6	45	
930	1042	1651092758	Trần Ngọc	Long	58MT2	22	30	17	18	87	Đạt
931	1044	1551010602	Trần Thái	Đức	57C-TL1	22	25	19	20	86	Đạt
932	1047	1651060586	Phạm Đức	Thắng	58TH1	22	24	16	18	80	Đạt
933	1048	1954022895	Vũ Hoài	Ngọc	61QT-TMĐT2	16	17	15	13	61	Đạt
934	1050	1651110617	Triệu Đăng	Quang	58CT1	20	29	16	18	83	Đạt

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Gửi đến các học viên dự thi;
- Lưu: VT, PDT (HT.5b)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

GS.TS. Nguyễn Trung Việt